

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: “AN TOÀN CHO BÉ “
Thời gian thực hiện(2 tuần): Từ 06/10 - 17/10/2025

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: AN TOÀN CHO BÉ

TT	Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 2: AN TOÀN CHO BÉ		Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung
							Đồ dùng, đồ chơi an toàn	An toàn cho bé trong mùa dịch	
							06->10	13->17/10	
	I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								
	A. Phát triển vận động								
	1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 2: "Chim sẻ" - ĐT1: Chim hót - ĐT2: Chim vẫy cánh - ĐT1: Chim mổ thóc - ĐT4: Chim bay	Khối	Thể chất	Sân chơi	TDS	TDS	
	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu								
	* Vận động: đi, chạy								
4	Giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh chậm theo cô	Chạy thay đổi tốc độ	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ	lớp	Thể chất	Sân chơi		CTCCĐ	
	* Vận động: tung, ném, bắt								
	* Vận động: nhún, bật								

	Biết chơi các trò chơi dân gian và trò chơi vận động	Biết chơi các trò chơi dân gian, trò chơi vận động, thông qua mỗi trò chơi củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TCNT: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: - Lăn bóng - Di bóng về đích - Éch nhảy - Nu na nu nống - Rồng rắn lên mây - Chi chi chành chành	lớp	Thể chất	Sân chơi	CTNT	CTNT	
			TCKH: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: - Đập bóng - Đánh gol - Lộn cầu vòng	lớp	Thể chất	Sân chơi	KH	KH	
	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay								
18	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện các hoạt động	Kẹp gấp đồ vật	Bé tập sử dụng kẹp gấp đồ vật	lớp	Thể chất	Lớp học	CTCCĐ		
	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động:	Bé chơi xâu luôn, chắp ghép, gấp-thả, kéo khoá, chơi với đất nặn.	Ghép tranh đồ chơi an toàn cho bé theo mẫu	lớp	Thể chất	Lớp học	CTTYT BC		
24	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động lật mở trang sách	Trẻ biết mở sách để xem	Trẻ biết mở sách vải để xem CD An toàn cho bé	lớp	Thể chất	Lớp học	CTTYT BS		
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe								
	1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt								
25	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau'	Một số món ăn tăng cường sức khỏe cho bé trong mùa dịch	lớp	Thể chất	Lớp học		VS-AN	
	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Vứt rác đúng nơi qui định	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Vứt rác đúng nơi qui định	Dạy trẻ vứt rác đúng nơi qui định	lớp	Thể chất	Lớp học	VS-AN	CTNT	
29			Bé giữ gìn vệ sinh cá nhân phòng chống dịch bệnh	lớp	Thể chất	Lớp học		CTTYTB C	

	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe								
30	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn.	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn.	Quan sát , trò chuyện về một số kỹ năng phòng bệnh(đeo khẩu trang, che miệng khi ho)	lớp	Thể chất	Lớp học		CTNT	
	3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn								
33	Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	Biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng) khi được nhắc nhở	Trẻ nhận biết được một số vật dụng nguy hiểm và biết tránh xa (dao, kéo, phích nước,)	lớp	Thể chất	Lớp học	CTNT		
		Biết và tránh một số nơi và những hành động nguy hiểm:.	Quan sát và trò chuyện về một số nơi nguy hiểm(Cầu thang, ổ điện, bếp, ao, hồ)	lớp	Thể chất	Sân chơi	CTNT		
			TC với trẻ về một số đồ chơi dễ gây nguy hiểm làm hóc, tắc đường thở (hột, hạt)	lớp	Thể chất	Lớp học	CTNT		
			Trò chơi phân loại đồ vật an toàn và đồ vật gây nguy hiểm	lớp	Thể chất	Lớp học	CTTYT BS		
			Hướng dẫn trẻ chơi cầu tụt an toàn	lớp	Thể chất	Sân chơi	CTNT		
		Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	Bé không chạm vào ổ điện	lớp	Thể chất	Lớp học	ĐTT		
35	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC								
	* Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi								
45	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	Chơi với đồ chơi và biết tên đặc điểm nổi bật công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	Dạy trẻ NBPB: Cái bàn,cái ghế	lớp	Nhận thức	Sân chơi	CTTYT BC		
			Dạy trẻ nhận biết đồ dùng, đồ chơi an toàn cho bé	lớp	Nhận thức	Sân chơi	CTCCĐ		
			Nhận biết đồ chơi an toàn	lớp	Nhận thức	Sân chơi	CTTYT BC		

			Xem tranh một số đồ dùng không an toàn gây nguy hiểm	lớp	Nhận thức	Sân chơi		CTTYTB S	
			Nhận biết chiếc khẩu trang xinh	lớp	Nhận thức	Sân chơi		CTCCĐ	
	* Nhận biết những người thân								
46	Nói được tên của bản thân và những người thân gần gũi khi được hỏi	Nhận biết tên và công việc của các cô trong trường MN	QS Bác lao công	lớp	Nhận thức	Sân chơi		CTNT	
	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng								
54	Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu.	Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	TC: Bé chọn đúng màu	lớp	Nhận thức	Lớp học	CTTYT BS	CTTYTB S	
55	Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu	Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu	Chơi trò chơi lồng hộp	lớp	Nhận thức	Lớp học		CTTYTB S	
			Chơi trò chơi xếp tháp	lớp	Nhận thức	Lớp học	CTTYT BS		
	III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
	A. Nghe hiểu lời nói								
	Trẻ nghe, nói và hiểu được các từ chỉ tên gọi đồ vật, đồ chơi, đồ dùng cá nhân , sự vật, hành động quen thuộc.	Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật, tác dụng của đồ dùng, đồ chơi.	NBTN: Cái bàn	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CTTYT BC		
			NBTN: Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của chiếc khẩu trang	lớp	Ngôn ngữ	Sân chơi		CTCCĐ	
	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Kể chuyện cho trẻ nghe: Chú bé lọ lem			Lớp học		ĐTT	
	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp								

	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Dạy trẻ đọc bài thơ "Rửa tay"	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTTYTB C	
			Dạy trẻ đọc bài thơ "Bé chơi an toàn"	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CTCCĐ		
			Xuống cầu thang	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	ĐTT		
			Làm đồ chơi	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	ĐTT		
			Bé ơi	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		ĐTT	
			Giờ ngủ	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		ĐTT	
			Cô dạy	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		ĐTT	
	IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ								
	*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc								
	*Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt								
91	Biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở	Thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ, xếp hàng chờ đến lượt để đồ chơi vào nơi qui định	Biết xếp hàng chờ đến lượt	lớp	TCKNX H&CXT M			CTTYT BC	
	Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	Bé biết để chơi vào đúng nơi qui định	Bé biết để đồ chơi vào đúng nơi qui định				CTCCĐ		
	3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ: Thông qua: hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh								
95	Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc		Dạy trẻ kỹ năng ca hát: Giấu tay (Lồng ghép SEL)	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học		CTCCĐ	
			Bé đánh răng	lớp	TCKNX H&CXT	Lớp học		CTTYTB C	

					M				
	4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, vẽ nặn, xếp hình, xem tranh								
	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	Trẻ thích nghe hát, thể hiện được cảm xúc qua các bài hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	Vũ điệu rửa tay	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học		ĐTT	
			Cả nhà chống dịch	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học		KH	
96	Trò chơi âm nhạc	Trò chơi âm nhạc	TCAN: (Tai ai tinh). (Hãy lắng nghe)	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học	KH	KH	
	Xem tranh	Xem tranh	Xem tranh về chủ đề An toàn cho bé.		TCKNX H&CXT M	Lớp học	CTTYT BS	CTTYTB S	
	Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	Di màu	Dạy trẻ di màu quả bóng tròn	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học	CTTYT BS		
			Di màu khẩu trang	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học		CTCCĐ	
			Di màu khăn mặt	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học		CTTYTB S	
			Di những đốm màu	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học	CTTYT BS		
		Nặn	Nặn bánh hình tròn	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học		CTTYTB S	
			Nặn quả bóng	lớp	TCKNX H&CXT M	Lớp học	CTCCĐ		
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề					29	29	
		Trong đó: - Chơi tập đón trẻ					3	5	
		- Chơi tập thể dục sáng					1	1	
		- Chơi tập theo ý thích buổi sáng					7	6	
		- Chơi tập ngoài trời					5	4	
		- KH					2	3	
		- Vệ sinh - ăn ngủ					2	2	
		- Chơi tập theo ý thích buổi chiều					4	4	

	- Chơi tập có chủ đích				5	5	
	- Chia ra: + Giờ thể chất				1	1	
	+ Giờ nhận thức				1	1	
	+ Giờ ngôn ngữ				1	1	
	+ Giờ TCKNXH&TM				2	2	

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
Nhánh 1: Đồ dùng đồ chơi an toàn	1	Từ 6/10 đến 10/10/2025	Trần Thị Hoa	
Nhánh 2: An toàn cho bé trong mùa dịch	1	Từ 13/10 đến 17/10/2024	Phú Thị Thu Hương	

IV. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: Đồ dùng đồ chơi an toàn	Nhánh 2: An toàn cho bé trong mùa dịch
Giáo viên	- Bổ sung thêm các hình ảnh về chủ đề: các đồ dùng đồ chơi nguy hiểm, những nơi không an toàn... - Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, bài thơ, câu chuyện, hò vè về chủ đề. - Tiếp tục vận động phụ huynh ủng hộ các loại truyện tranh có nội dung chủ đề, các nguyên vật liệu sẵn có để trẻ hoạt động. - Tuyên truyền các nội dung học tập của trẻ tới phụ huynh.	- Cung cấp cho trẻ một số kiến thức về chủ đề: cách phòng tránh dịch bệnh, dinh dưỡng an toàn, đảm bảo sức khỏe cho trẻ trong mùa dịch. - Góc VĐVĐV bổ sung thêm một số nguyên vật liệu: tấm vải mưa xanh, các ống nhựa, hộp sữa... - Bổ sung thêm: các hình ảnh, các loại thìa sữa chua, các loại giấy màu nilong,... - Tuyên truyền tới phụ huynh về cách phòng tránh dịch bệnh cho trẻ
Nhà trường	- Duyệt kế hoạch chủ đề. - Kiểm tra, nhận xét, gợi ý giáo viên tạo môi trường tốt cho chủ đề. - Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện tốt chủ đề - Tiếp tục bổ sung các nguyên vật liệu, đồ dùng đồ chơi cần thiết cho trẻ cô và trẻ hoạt động. - Chuẩn bị các góc chơi ngoài trời sạch sẽ để trẻ hoạt động	
	- Đưa trẻ đi học đầy đủ, đúng giờ. - Quan tâm, phối kết hợp với cô giáo chuẩn bị tốt về kiến thức cũng như tâm thế thoải mái cho trẻ bước vào	

Phụ huynh	chủ đề mới. - Ủng hộ tranh, ảnh, sách, truyện, nguyên vật liệu về chủ đề cho lớp. - Trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ. Khuyến khích phụ huynh thường xuyên mang bài (hát, thơ, truyện, đồng dao, ca dao) về đọc và dạy con .. - Phụ huynh tham khảo nội dung chương trình học, video tổ chức hoạt động cô gửi để cùng dạy trẻ
------------------	--

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (Bé không chạm vào ổ điện) (SEL: Dạy trẻ nhận biết được những hành động nguy hiểm để phòng tránh) - Thơ: + Xuống cầu thang, làm đồ chơi (N1) + Bé ơi, giờ ngủ, cô dạy (N2) - Nghe hát: + Vũ điệu rửa tay (N2) Bé đánh răng (N2) - Truyện: Chú bé lọ lem N2)(SEL: Trẻ cảm thấy vui vẻ khi đến lớp được nghe hát, đọc thơ cùng cô và các bạn					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
2	Thể dục sáng		1. Chuẩn bị: 2. Tiến hành *Khởi động: - Cho trẻ làm đoàn tàu nối đuôi nhau đi các kiểu đi: Đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi bằng má bàn chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, nhấc cao chân...(Kết hợp với nhạc các bài hát: (Mùa hè đến, Cháu đi mẫu giáo...)) *Trọng động: Bài 2: "Chim sẻ" - ĐT1: Chim hót - ĐT2: Chim vỗ cánh - ĐT1: Chim mổ thóc - ĐT4: Chim bay - TCVD:: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi:(Lăn bóng, di bóng về đích, ếch nhảy, nu na nu nông) + Cô phổ biến cách chơi, luật chơi. + Trẻ chơi cùng cô 3-4 lần *Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng.					
3	Chơi - tập có chủ đích	Tuần 1	Ngày 6/10/2029 PTNT NB: Đồ chơi an toàn	Ngày 7/10/2025 PTTC-TM Cát đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định	Ngày 8/10/2025 PTTC VĐT: Bé tập kẹp gấp	Ngày 9/10/2025 PTTC- TM Tạo hình: Nặn quả bóng	Ngày10/10/2025 PTNN Dạy thơ: Bé chơi an toàn	
		2	Ngày13/10/2025 PTNN NBTN: Khẩu trang	Ngày 14/10/2025 PTTC VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ	Ngày15/10/2025 PTNT NB : Khẩu trang	Ngày16/10/2025 PTTC-TM Dạy KNCH: Giấu tay (Lồng ghép SEL)	Ngày17/10/2025 TCXH-TM TH ; Di màu khẩu trang	
	Chơi		- Quan sát và trò chuyện một	- Quan sát và trò chuyện một số	- Hướng dẫn trẻ chơi cầu tụt an	- QS về 1 số vật dụng nguy hiểm	- QS , TC về 1 số đồ chơi nguy hiểm làm	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4	tập ngoài trời	Tuần 1	số khu vực nguy hiểm như (cầu thang ổ điện, bếp, ao hồ,,,) TCVĐ: Lăn bóng. - Chơi tự do	khu vực nguy hiểm như (cầu thang ổ điện, bếp, ao hồ,,,) - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do	toàn TCVĐ: Di bóng về đích. - Chơi tự do	(dao, kéo ...) TCDG: Nu na nu nống - Chơi tự do	hóc , tắc đường thở - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự chọn: Tìm đồ chơi có màu xanh (SEL: Ý thức, kỷ luật, chờ đến lượt chơi, tuân thủ theo luật của trò chơi).	
		Tuần 2	- Dạy trẻ vứt rác đúng nơi quy định - TCVĐ:Ếch nhảy - Chơi tự do	- QS, TC về 1 số kỹ năng phòng bệnh (đeo khẩu trang) SEL: - Trẻ cảm thấy vui, tự tin khi biết tự bảo vệ bản thân trước bệnh tật. -Trẻ thể hiện cảm xúc tích cực (mặt vui, nụ cười, lời nói nhẹ nhàng) khi thực hiện hành vi đúng. - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do	- QS, TC về 1 số kỹ năng phòng bệnh (che miệng khi ho hắt hơi) - TCVĐ:Ếch nhảy - Chơi tự do	- QS bác lao công (tên gọi, đặc điểm) TCDG: Nu na nu nống - Chơi tự do	- QS bác lao công(công việc) -TCVĐ:Ếch nhảy - Chơi tự chọn: Câu cá	
5								

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Chơi tự do					
	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Trẻ biết cầm thìa xúc cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau - Biết xếp hàng chờ đến lượt - Luyện thói quen ngủ đúng giờ, sâu giấc - Rèn thói quen ăn không làm rơi vãi, ăn hết suất - Biết lấy và cất ghế trước và sau khi ăn - Trẻ mời cô, mời các bạn ăn cơm - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi - Làm quen với một số món ăn tăng cường sức khỏe cho bé trong mùa dịch - Biết xếp hàng chờ đến lượt - Dạy trẻ vứt rác đúng nơi quy định. (SEL: Qua các hoạt động sinh hoạt hàng ngày, trẻ hình thành thái độ tích cực, cảm xúc vui vẻ, tự tin, biết yêu thương và tôn trọng bản thân – bạn bè – cô giáo. Trẻ cảm thấy hạnh phúc khi làm việc tốt, biết giúp đỡ, giữ vệ sinh.					
6	Chơi tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	- Dạy trẻ Ghép tranh đồ chơi an toàn cho bé theo mẫu	- NBTN: Cái bàn	- Dạy trẻ NBPB: Cái bàn - cái ghế	- Nhận biết đồ chơi an toàn	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 2	- Kể chuyện cho trẻ nghe: Chú bé lọ lem	- Dạy trẻ đọc bài thơ "Rửa tay" (SEL: Qua bài thơ trẻ cảm nhận được niềm vui, sự thoải mái và an toàn khi biết giữ vệ sinh thân thể. Trẻ hình thành	- Bé giữ gìn vệ sinh cá nhân phòng chống dịch bệnh	- Dạy hát: Bé đánh răng	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			cảm xúc yêu quý đôi tay, biết chăm sóc bản thân, yêu thích sự sạch sẽ và cảm thấy hạnh phúc khi được khen là bé ngoan.				
	- Vệ sinh trả trẻ - Nêu gương cuối ngày						

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
1. Thao tác vai	* Nấu ăn - Trẻ có kỹ năng bắt chước, thao tác đúng với 1 số đồ dùng, đồ chơi nấu ăn như: Cầm thìa, thìa, bật bếp, nấu ăn... - Kỹ năng bắt chước, thao tác đúng khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong góc chơi, trẻ có một số kỹ năng khi chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô	*Nấu ăn - Chơi với đồ chơi nấu ăn, biết lấy đồ chơi, thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, chế biến món ăn đơn giản, nấu cháo, nấu bột	*Nấu ăn - Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Táp dè, bếp ga, chảo, nồi, bát, thìa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả	x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
	- Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú				
	* Bé em - Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bé em - Có kỹ năng bắt chước như (bé em, ru em ngủ, chải tóc...khi chơi bé em, đẩy xe cho em đi chơi) - SEL: Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em	*Bé em - Thực hiện thao tác bế em - Xúc bột cho em ăn - Lau mặt, ru em ngủ - Chải tóc cho búp bê.... - Cho búp bê uống nước	* Bé em - Búp bê, giường búp bê, khăn rửa mặt nhỏ,..... - Nồi bát, thìa, ca....	X	X
	*Bán hàng - Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: Quần áo mũ, dép ,các loại đồ chơi - Một số thực phẩm: Trứng, thịt, tôm, cua, cá, kem, nước giải khát.. - Các loại rau củ quả - Trẻ biết bày hàng, đưa hàng cho khách - Trẻ hứng thú với vai chơi của mình	*Bán hàng - Bán hàng: Quần áo mũ, dép, các loại đồ chơi... Sữa, bánh Tôm, cua, cá, rau, củ, quả - Sắp xếp,bày hàng ra bán - Biết chào hỏi, cảm ơn khách, đưa hàng, trả tiền bằng 2 tay	*Bán hàng - Các loại Bán đồ chơi chủ đề như: Sữa, bánh, quần áo, mũ , dép, các loại đồ chơi... Thực phẩm: trứng, thịt, tôm, cua, cá.... - Các loại rau củ quả	X	X

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Biết lấy đồ chơi ngồi chơi theo nhóm 1-2 bạn - Ôn nhận biết màu - Chơi trò chơi lồng hộp - Trẻ chơi phân loại - Chơi trò chơi xếp tháp - SEL: Trẻ chơi vui vẻ, chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của bạn	- Bé chơi xếp chồng, xếp cạnh, chơi nắp ghép	- Gạch, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, lắp ghép... - Đồ chơi xâu vòng - Bộ nắp ghép - Gạch, nắp nút - Hạt vóng, dây xâu - Giấy, ghép hình vào bóng - Thẻ lô tô	x	x
		- Bé chọn đúng màu		x	x
		- Chơi trò chơi lồng hộp			x
		- Chơi phân loại đồ vật an toàn và đồ vật gây nguy hiểm		x	
		- Chơi trò chơi xếp tháp		x	
3. Góc nghệ thuật	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự hướng dẫn của cô, thao tác đúng với đồ dùng đồ chơi - Biết thực hành các kỹ năng chơi tại góc chơi: Cầm bút di màu, vẽ, lật mở trang sách, kể lại đoạn truyện kết hợp với tranh dưới sự gợi ý của	- Di màu quả bóng, khăn mặt, khẩu trang...	- Tranh rỗng quả bóng, ... - Sáp màu, giấy vụn, xốp vụn. Bông, đất nặn, khăn lau tay, keo dán... - Tranh ảnh: Đồ chơi an toàn cho bé, khẩu trang....	x	x
		- Di những đốm màu		x	
		- Nặn bánh hình tròn			x
		- Xem tranh trong chủ đề trong chủ đề - Trẻ biết mở sách vải để xem CD An toàn cho bé. - Xem tranh một số đồ dùng không an toàn gây nguy hiểm		x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
4. Góc vận động	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ - Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - SEL: Trẻ hứng thú khi chơi.	Trò chơi dân gian: Chi chi, chành chành, lộn cầu vòng. - TCVD: Đập bóng, đánh golf	Chuẩn bị: - Sân thoáng mát, sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ -Bóng nhựa, golf	x	x

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
GIÁO VIÊN
Phú Thị Thu Hương + Trần Thị Hoa